

Số: 4028 /2019/BC-SHS

Hà Nội, ngày 01 tháng 11 năm 2019

**BÁO CÁO DANH MỤC CHỨNG KHOÁN THỰC HIỆN
GIAO DỊCH KÝ QUỸ**

Kính gửi: Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội xin báo cáo Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội Danh mục chứng khoán HNX thực hiện giao dịch ký quỹ tại SHS tháng 10/2019 như sau:

STT	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ đầu tháng	Mã chứng khoán bỏ ra khỏi danh mục trong tháng	Mã chứng khoán bổ sung vào danh mục trong tháng	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ cuối tháng
1	AAV			AAV
2	ACB			ACB
3	ART			ART
4	BCC			BCC
5	BPC			BPC
6	BTS			BTS
7	BVS			BVS
8	C69			C69
9	CAP			CAP
10	CEO			CEO
11	CIA			CIA
12	CPC			CPC
13	DAD			DAD
14	DAE			DAE
15	DBT			DBT
16	DGC			DGC
17	DHP			DHP
18	DHT			DHT
19	DNP			DNP
20	DP3			DP3
21	DS3			DS3
22	DTD			DTD
23	DXP			DXP
24	EBS			EBS
25	EID			EID
26	GMX			GMX
27	HAT			HAT
28	HCC			HCC



STT	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch kỳ quỹ đầu tháng	Mã chứng khoán bỏ ra khỏi danh mục trong tháng	Mã chứng khoán bổ sung vào danh mục trong tháng	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch kỳ quỹ cuối tháng
29	HDA			HDA
30	HHC			HHC
31	HHG			HHG
32	HHP			HHP
33	HJS			HJS
34	HLC			HLC
35	HLD			HLD
36	HMH			HMH
37	HOM			HOM
38	HTC			HTC
39	HVT			HVT
40	ICG			ICG
41	IDV			IDV
42	INN			INN
43	ITQ			ITQ
44	KLF			KLF
45	KVC			KVC
46	L14			L14
47	LAS			LAS
48	LHC			LHC
49	LIG			LIG
50	MAC			MAC
51	MAS			MAS
52	MBS			MBS
53	MCC			MCC
54	NAG			NAG
55	NBC			NBC
56	NDN			NDN
57	NET			NET
58	NHA			NHA
59	NTP			NTP
60	NVB			NVB
61	ONE			ONE
62	PBP			PBP
63	PCE			PCE
64	PDB			PDB
65	PGS			PGS
66	PLC			PLC
67	PMC			PMC
68	PMS			PMS

STT	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch kỳ quỹ đầu tháng	Mã chứng khoán bỏ ra khỏi danh mục trong tháng	Mã chứng khoán bổ sung vào danh mục trong tháng	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch kỳ quỹ cuối tháng
69	PPS			PPS
70	PSD			PSD
71	PSE			PSE
72	PTI			PTI
73	PVC			PVC
74	PVG			PVG
75	PVI			PVI
76	PVS			PVS
77	QHD			QHD
78	QTC			QTC
79	RCL			RCL
80	S55			S55
81	S99			S99
82	SD4			SD4
83	SD5			SD5
84	SD9			SD9
85	SDT			SDT
86	SEB			SEB
87	SED			SED
88	SFN			SFN
89	SGC			SGC
90	SHB			SHB
91	SHN			SHN
92	SJE			SJE
93	SLS			SLS
94	TA9			TA9
95	TC6			TC6
96	TDN			TDN
97	TDT			TDT
98	THT			THT
99	TIG			TIG
100	TNG			TNG
101	TPP			TPP
102	TTC			TTC
103	TTH			TTH
104	TTT			TTT
105	TVC			TVC
106	VC2			VC2
107	VC3			VC3
108	VC7			VC7

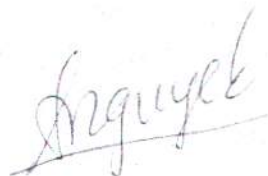
STT	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ đầu tháng	Mã chứng khoán bỏ ra khỏi danh mục trong tháng	Mã chứng khoán bổ sung vào danh mục trong tháng	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ cuối tháng
109	VCC			VCC
110	VCG			VCG
111	VCS			VCS
112	VGS			VGS
113	VIT			VIT
114	VIX			VIX
115	VMC			VMC
116	VNC			VNC
117	VNF			VNF
118	VNR			VNR
119	VNT			VNT
120	VTV			VTV
121	WCS			WCS

Địa chỉ website đăng tải Danh mục chứng khoán HNX thực hiện giao dịch ký quỹ tại SHS tháng 10/2019 là <https://www.shs.com.vn/News/2019111/1010236/shs-danh-muc-chung-khoan-thuc-hien-giao-dich-ky-quy-thang-10-2019.aspx>.

Chúng tôi cam kết và chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của báo cáo này.

Kính báo cáo Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Người lập



Đoàn Thị Ánh Nguyệt

Kiểm soát



Ngô Thế Hiền



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
Trần Sỹ Tiên

